TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **169**/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

Căn cứ Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 210/2023/TLST ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990.

Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1992.

Cùng trú tại: Số A ngõ B đường C, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị và anh Nguyễn Đức T đăng ký kết hôn ngày 08/5/2012 tại Ủy ban nhân dân phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu.

Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách, không yêu thương, chăm sóc, tôn trọng nhau. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và cùng đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy công nhận thuận tình ly hôn cho thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã ở mức độ trầm trọng, cuộc sống chung

không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T có 02 (Hai) con chung là cháu Nguyễn Nhật V (nữ), sinh ngày 07/11/2011, cháu Nguyễn Nhật A (nữ), sinh ngày 05/01/2015. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Nhật V cho anh Nguyễn Đức T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Nhật A cho chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ tháng 05/2023 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

Xét thấy thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con của chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình, cần được ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T xác nhận vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T có 02 (Hai) con chung là cháu Nguyễn Nhật V (nữ), sinh ngày 07/11/2011, cháu Nguyễn Nhật A

(nữ), sinh ngày 05/01/2015. Giao cháu Nguyễn Nhật V cho anh Nguyễn Đức T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Nhật A cho chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ tháng 05/2023 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số AA/2020/0019438 ngày 19/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Chị Hào đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- UBND phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội (GCNKH số 96);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hiền